

Bản án số: 223 /2017/HSST

Ngày 11/07/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phi Mạnh

Bà Nguyễn Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 07 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 246/2017/HSST ngày 21 tháng 06 năm 2017, Theo quyết định đưa ra xét xử số 228/QĐXX – ST ngày 26/06/2017 đối với các bị cáo:

1. Lý Hải T, sinh năm 1988; tại Yên Bái; HKTT: Thôn Đ, xã V, huyện T, Tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Không nơi ở cố định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; Con ông: Lý Kim V; Con bà: Nguyễn Thị B ; Gia đình có 05 chị em; Bị cáo là con thứ tư; Họ tên vợ: Triệu Thị T – Sinh năm 1982; Có 01 con, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Phạm tội lần đầu, chưa tiền án tiền sự. Bị bắt 04/04/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Triệu Quý N, sinh năm: 1990; tại: Yên Bái; HKTT: Thôn Đ, xã V, huyện T, Tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Không nơi ở cố định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Dao; Con ông: Triệu Phú T; Con bà: Dương Thị Th ; Gia đình có 03 anh chị em; Bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Phạm tội lần đầu, chưa tiền án tiền sự. Bị bắt 04/04/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Bị hại: Anh Đoàn H – sinh năm: 1974

Trú tại: Số 307/42 phường Th – Q, H – Thành phố Hà Nội

(Vắng mặt)

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Triệu Phú T – sinh năm:1960

Trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện T, Tỉnh Yên Bái

(Có mặt)

- Ông Lý Kim V– Sinh năm: 1953

Trú tại: Thôn Đ, xã V; huyện T, Tỉnh Yên Bái

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2016, Lý Hải T làm việc tại xưởng làm sắt thép nhà anh Đoàn H (sinh năm 1974, tại địa chỉ số 307/42, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội), trong thời gian làm việc anh H có đưa cho T chìa khóa xưởng. Đến tháng 2/2017, T nghỉ việc nhưng không trả lại chìa khóa xưởng cho anh H. Do biết anh H không thường xuyên ở xưởng, trong xưởng có nhiều loại máy móc nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh H.

Sáng ngày 15/3/2017, Phạm Văn Th đến chỗ Lý Hải T chơi, khi gặp nhau T rủ Phạm Văn Th đến xưởng của anh H để trộm cắp các loại máy móc trong xưởng bán lấy tiền tiêu sài, Th đồng ý. Sau đó T gọi điện thoại cho Triệu Quý N rủ N cùng đi trộm cắp tài sản, N đồng ý. Khoảng 09 giờ cùng ngày, N điều khiển xe máy Wave, biển kiểm soát 21B1 - 36346 đến chở T và Th đến xưởng nhà anh H để trộm cắp tài sản. Đến nơi, T bảo N và Th đứng ngoài cánh giới, còn T đi xe máy vào, lúc này thấy xưởng không có ai nên dùng chìa khóa mở xưởng vào trộm cắp 02 chiếc máy hàn điện MIC, 02 máy hơi nén khí, 01 máy cắt hàn, 01 máy hàn điện. T dùng xe máy chở làm 3 chuyến ra ngoài nơi N và Th đứng canh giới cách xưởng khoảng 100m. N và Th đứng canh gác số máy vừa trộm cắp được, còn T đi gọi xe ba bánh của người không quen biết thuê chở máy móc đi bán. T điện thoại cho anh Nguyễn Bá Minh (sinh năm 1985, HKTT: Thôn Đài Hoa, xã Tây Đằng, huyện Ba Vì, Hà Nội - quan biết trên mạng xã hội) để bán số máy móc trên, anh Minh bảo T chở đến bến xe Mỹ Đình. T chở N bằng xe máy, còn Th ngồi lên xe ba bánh cùng với số máy móc trộm cắp được chở đến bến xe Mỹ Đình, anh Minh đi xe máy ra đón T, N và Th về xưởng của anh Minh ở số 861 Phúc Diễn, phường Phương Xuân, quận

Nam Từ Liêm, Hà Nội và bán cho anh Minh được 5.700.000đ. Số tiền trên chia nhau, T được chia 3.000.000đ, T trả tiền công cho xe ba bánh 900.000đ; N được chia 1.000.000đ, Th được chia 1.700.000đ và chi tiêu cá nhân hết. Số máy móc trên anh Minh đã bán cho 4 khách vắng lai không quen biết tên tuổi địa chỉ được 7.000.000đ nên không thu hồi được.

Ngày 04/4/2017, Lý Hải T và Triệu Quý N đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Triệu Quý N 01 chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave màu xám, biển kiểm soát 21B1 - 363.46, số khung: 497214, số máy: 5497277 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2310i, số Imeil: 357657/01/970313/7.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai đã Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với toàn bộ số tài sản mà các bị cáo đã trộm cắp của anh Hiền. Ngày 27/4/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hoàng Mai có công văn số 84 trả lời về việc do tài sản đề nghị định giá không có đủ căn cứ để kiểm định, xác định được giá trị chất lượng còn lại của tài sản nên không tiến hành định giá được.

Anh Đoàn H trình bày: Anh bị mất 06 chiếc máy như đã nêu trên và anh giao nộp cho cơ quan Công an chứng từ hóa đơn bán lẻ mua những chiếc máy trên vào tháng 9, 10 năm 2016 với tổng giá trị tài sản là 50.500.000đ. Ông Triệu Phú T là bố của bị cáo Triệu Quý N thay N và gia đình T đã bồi thường cho anh H số tiền 45.000.000đ bằng tổng giá trị tài sản mà các bị cáo đã trộm cắp của anh. Anh H không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave màu xám, biển kiểm soát 21B1 - 363.46, số khung: 497214, số máy: 5497277, qua xác minh chiếc xe trên là của ông Triệu Phú T (sinh năm 1960, HKTT: Thôn Đ, xã V, huyện Tr, Yên Bái) là bố đẻ của Triệu Quý N, ông T cho N mượn xe để đi làm, ông không biết N sử dụng vào việc phạm tội trộm cắp tài sản. Còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2310i, là của N không sử dụng vào mục đích phạm tội nên ngày 27/5/2017, cơ quan điều tra đã trao trả cho ông T nhận lại.

Đối tượng Phạm Văn Th, sau khi phạm tội đã trốn không có mặt nơi cư trú nên cơ quan điều tra đã Quyết định truy nã, tạm đình chỉ điều tra đối với Th để xử lý sau.

Đối với đối tượng chở xe ba bánh mà các bị cáo đã thuê chở tài sản trộm cắp được đi bán, do không biết tên tuổi địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Bá Minh là người mua tài sản của các bị cáo, do không biết là tài sản do trộm cắp được mà có nên cơ quan điều tra không xử.

Tại bản cáo trạng số 212/CT-VKS ngày 12 tháng 06 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Lý Hải T và Triệu Quý N về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999;

Xử phạt: Lý Hải T: Từ 24 tháng đến 28 tháng tù giam.

Xử phạt: Triệu Quý N: Từ 20 tháng đến 24 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh H đã nhận đầy đủ tiền bồi thường của đại diện gia đình hai bị cáo, không có yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên không xét.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 15/3/2017, tại xưởng cơ khí ở số 307 ngõ 42 phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Lý Hải T và Triệu Quý N đã trộm cắp: 02 chiếc máy hàn điện Mic, 02 máy hơi nén khí, 01 máy cắt hàn, 01 máy hàn điện có tổng giá trị 45.000.000đ của anh Đoàn H. Các bị cáo đều thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra bị hại anh Đoàn H đã nhận lại đủ số tiền 45.000.000 đồng do đại diện gia đình 02 bị cáo khắc phục hậu quả và không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Triệu Phú T, ông Lý Kim V thay mặt gia đình 02 bị cáo đã bồi thường cho người bị hại anh Đoàn H số tiền 45.000.000 đồng. Ông T, Ông V xác nhận tự nguyện bồi thường thay các bị cáo và không yêu cầu các bị cáo trả lại.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xám, biển kiểm soát 21B1 - 363.46, số khung: 497214, số máy: 5497277 của ông T cho bị cáo N mượn và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2310i, là của N không sử dụng

vào mục đích phạm tội, ngày 27/5/2017, cơ quan điều tra đã trao trả cho ông T và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người, biên bản thu giữ tang vật, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ. Đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 15/3/2017, tại xưởng cơ khí ở số 307 ngõ 42 phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Lý Hải T và Triệu Quý N đã trộm cắp: 02 chiếc máy hàn điện Mic, 02 máy hơi nén khí, 01 máy cắt hàn, 01 máy hàn điện có tổng giá trị 45.000.000đ của anh Đoàn H . Do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi vi phạm pháp luật của Triệu Quý N , Lý Hải T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng cho nhân dân và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa bàn khu dân cư. Việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội để xử lý và cải tạo bị cáo tiến bộ, lao động có ích cho gia đình và xã hội.

[2]. Về vai trò của các bị cáo: Bị cáo T là người rủ rê Triệu Quý N và Phạm Bá Th đi trộm cắp và là người chuẩn bị phương tiện dụng cụ để trộm cắp và là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp cũng là người được hưởng số tiền

trộm cắp nhiều nhất nên T giữ vai trò chính trong vụ án. Còn bị cáo N là người giúp sức tích cực, đứng ngoài cảnh giới cho bị cáo T do đó vai trò của N thấp hơn T.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ:

Nhân thân các bị cáo không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu chứng tỏ là người có nhân thân tốt.

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự : Bị hại anh Đoàn H đã nhận lại đầy đủ số tiền khắc phục hậu quả của gia đình 02 bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì thêm. Anh H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xám, biển kiểm soát 21B1 - 363.46, số khung: 497214, số máy: 5497277, chiếc xe trên là của ông Triệu Phú T là bố đẻ của Triệu Quý N , ông T cho N mượn xe để đi làm, ông không biết N sử dụng vào việc phạm tội trộm cắp tài sản, ngày 27/5/2017, cơ quan điều tra đã trao trả cho ông T nên không xét.

Đối chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2310i, là của N không sử dụng vào mục đích phạm tội nên ngày 27/5/2017, cơ quan điều tra đã trao trả cho ông T nhận lại thay bị cáo nên không xét.

Đối tượng Phạm Văn Th , sau khi phạm tội đã trốn không có mặt nơi cư trú nên cơ quan điều tra đã Quyết định truy nã, tạm đình chỉ điều tra đối với bị can Th để xử lý sau nên không xét.

Đối với đối tượng chở xe ba bánh mà các bị cáo đã thuê chở tài sản trộm cắp được đi bán, do không biết tên tuổi địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý nên không xét.

Đối với anh Nguyễn Bá Minh là người mua tài sản trộm cắp của các bị cáo, nhưng không biết là tài sản do trộm cắp được mà có nên cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định pháp luật.

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999 đối với bị cáo Lý Hải T và Triệu Quý N .

Căn cứ Điều 99 ; Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Lý Hải T và Triệu Quý N phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lý Hải T **22 (Hai mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/4/2017.

Xử phạt bị cáo Triệu Quý N **16 (Mười sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/4/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình của 02 bị cáo là ông Triệu Phú T và ông Lý Kim V đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho anh Đoàn H, anh H đã nhận đủ, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Triệu Phú T , ông Lý Kim V thay mặt gia đình 02 bị cáo đã bồi thường cho người bị hại anh Đoàn H số tiền 45.000.000 đồng. Ông T , Ông V xác nhận tự nguyện bồi thường thay các bị cáo và không yêu cầu các bị cáo trả lại nên ghi nhận.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xám, biển kiểm soát 21B1 - 363.46, số khung: 497214, số máy: 5497277 đứng tên ông Triệu Phú T và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2310i của bị cáo Triệu Quý N , ngày 27/5/2017, cơ quan điều tra đã trao trả cho ông T , ông T nhận lại và không có ý kiến gì nên không xét.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Đoàn H có quyền kháng cáo về phần bồi thường cũng như hình phạt đối với bị cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Triệu Phú T , ông Lý Kim V có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội
- VKSND Quận Hoàng Mai
- Công an Q. Hoàng Mai
- Thi hành án Q. Hoàng Mai; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an TPHN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Long